

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST-CTN

Ngày 10-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn

*Thẩm phán:* Bà Thái Thị Phi Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phi Hùng

Ông Đặng Công Thắng

Bà Lê Thị Hồng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 04/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 27/8/2020 đối với bị cáo:

**Lê Trung H**, sinh ngày 07/6/2002 tại Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT: Tổ 4 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở: Tổ 1 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Nam T và bà Nguyễn Thị Hồng N; bị cáo là con đầu trong gia đình có 4 anh em; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13/03/2018 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 1 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi).

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 18/03/2020 (tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng), có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Nam T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1984; cùng nơi cư trú: Tổ 1 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Thành Đ là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng (có mặt).

*Người làm chứng:*

- Ông Lê Quốc C, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ 6 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Ông Mai M, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ 1 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16h ngày 18.03.2020, tại trước số nhà 178 đường Nguyễn Đình Tứ, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Cẩm Lệ phát hiện bắt quả tang Lê Trung H đang có hành vi cất giấu ma túy tại túi quần phía trước bên trái để mang đi bán, thu giữ 01 gói nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, kích thước khoảng (5x7)cm (*niêm phong ký hiệu HA01*) và 01 điện thoại NOKIA màu trắng gắn sim số 0777572454.

Vào lúc 18h50 ngày 18.03.2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tiến hành khám xét nơi ở của Lê Trung H tại tổ 1 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, thu giữ 01 cân điện tử hiệu Pocket scale và 01 hộp giấy màu đỏ có chữ ABCKIDS kích thước (15x20x8,5)cm, bên trong có chứa: 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (13x8)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng (*niêm phong ký hiệu NĐT01*); 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (11,5x7)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (*niêm phong ký hiệu NĐT02*); 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (17,5x11)cm, bên trong chứa 23 viên nén màu cam (*niêm phong ký hiệu NĐT03*); 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (17,5x11)cm,

bên trong có 200 viên nén màu xanh (*niêm phong ký hiệu NĐT04*); 15 bao nilong màu trắng, kích thước (12x7)cm; và số tiền 300.000 đồng.

Qua điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 15.02.2020 đến 18.03.2020, thông qua mạng xã hội Facebook, Lê Trung H đã 02 lần mua ma túy của đối tượng tên Tin (*không rõ nhân thân, lai lịch*), có nick nam là “Tin Tổng” về bán lại cho các đối tượng nghiện. Cụ thể:

**Lần 1:** Vào khoảng ngày 15.02.2020, thông qua mạng xã hội, H liên hệ với Tin hỏi mua 20 gam ma túy đá, Tin đồng ý bán với giá 10.000.000đ và hẹn 03 ngày sau sẽ giao hàng cho H. Đến ngày 18.02.2020, có một nam thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) liên lạc gặp H tại khu vực gần nhà của H và đưa cho H 20 gam ma túy đá, H đưa cho nam thanh niên với số tiền 10.000.000đ. Sau đó H mang về nhà cất giấu, rồi phân nhỏ bán cho các đối tượng nghiện với giá từ 300.000đ đến 1.700.000đ/gói.

**Lần 2:** Vào khoảng ngày 04.03.2020, thông qua mạng xã hội, H liên hệ với Tin hỏi mua 50 gam ma túy đá, 50 gam ma túy loại Ketamine, 300 viên thuốc lắc. Tin đồng ý bán với giá 100.000.000đ và hẹn 03 ngày sau sẽ giao hàng cho H. Đến khoảng ngày 07.03.2020, có một nam thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) liên lạc gặp H tại khu vực gần nhà của H và đưa cho H một hộp giấy kích thước khoảng (15x30x30)cm, bên trong có chứa 50 gam ma túy đá, 50 gam ma túy loại Ketamine, 300 viên thuốc lắc, H đưa cho nam thanh niên số tiền 100.000.000đ. Sau đó, H mang về nhà cất giấu, rồi phân nhỏ ra bán lại cho người nghiện (*không rõ nhân thân, lai lịch*). Chỉ nhớ bán cho một người tên Dũng (*không rõ nhân thân, lai lịch*) 1 lần, bán cho một người tên Vinh (*không rõ nhân thân, lai lịch*) khoảng 10 lần nhưng chỉ nhớ 02 lần cuối. Cụ thể:

- Vào tối ngày 17.03.2020, Dũng liên hệ H hỏi mua nợ 500.000đ ma túy đá. H đồng ý và hẹn D đến khu vực gần nhà H để giao dịch. Dũng đến điểm hẹn và H đưa cho Dũng 01 gói ma túy đá.

- Vào sáng ngày 18.03.2020, Vinh liên hệ với H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và hẹn đến đường Nguyễn Đình Tứ, thành phố Đà Nẵng gần nhà H ở để giao dịch. Sau đó, Vinh đến điểm hẹn đưa 300.000 đồng và nhận 01 gói ma túy đá từ H. H mang 300.000đ về cất giấu trong hộp giấy chứa ma túy.

- Vào lúc 16h00 ngày 18.03.2020, Vinh liên hệ với H hỏi mua 2,5 gam ma túy đá. Hai bên thỏa thuận giá 1.700.000đ và hẹn trước số nhà 178 Nguyễn Đình

Tứ, thành phố Đà Nẵng để thực hiện việc mua bán. H mang gói ma túy đến điểm hẹn để bán cho Vinh nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 101/GĐ-MT ngày 03.04.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nilong niêm phong ký hiệu NĐT01 là ma túy, loại **Ketamine**, khối lượng tinh thể: 29,329gam. Tinh thể màu trắng trong các gói niêm phong ký hiệu HA01, NĐT02 là ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng tinh thể: HA01 là 1,721 gam và NĐT02 là 10,959 gam. Các viên nén màu cam, màu xanh trong các gói nilong niêm phong ký hiệu NĐT03, NĐT04 là ma túy, loại MDMA, khối lượng: NĐT03 là 8,569 gam và NĐT04 là 80,075 gam. Tổng trọng lượng ma túy là **29,329** gam loại **Ketamine**, **101,324** gam loại **Methamphetamine** và **MDMA**.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 04/8/2020, VKSND thành phố Đà Nẵng truy tố Lê Trung H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 54, 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 đến 15 năm tù.

- Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ Mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói, 01 cân điện tử hiệu Pocket scale, 01 hộp giấy màu đỏ có chữ ABCKIDS kích thước (15x20x8,5)cm, sim điện thoại di động số 077757245401 và 15 vỏ bao nilong màu trắng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng và số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận.

Ý kiến của người bào chữa: Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng như đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo người chưa thành niên nhận thức pháp luật hạn chế, thiếu sự quan tâm, quản lý của gia đình, chỉ vì ham muốn cá nhân nên phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị HĐXX xử phạt mức hình phạt thấp theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, giúp ích cho gia đình.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### [1] Về xác định tội phạm:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 16 giờ ngày 18.03.2020, tại trước số nhà 178 đường Nguyễn Đình Tú, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, trong lúc Lê Trung H mang ma túy đi bán cho một đối tượng tên Vinh thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Cẩm Lệ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần 01 gói nilong màu trắng bên trong có 1,721 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. Tiếp tục khám xét chỗ ở của Lê Trung H tại tổ 1 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Cẩm Lệ thu giữ 01 cân điện tử hiệu Pocket scale và 01 hộp giấy màu đỏ có chữ ABCKIDS kích thước (15x20x8,5)cm, bên trong có chứa: 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (13x8)cm, bên trong có chứa 29,329 gam chất ma túy loại Ketamine; 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (11,5x7)cm, bên trong có chứa 10,959 gam chất ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (17,5x11)cm, bên trong chứa 23 viên nén màu cam là ma túy, loại MDMA, khối lượng: 8,569 gam; 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (17,5x11)cm, bên trong có 200 viên nén màu xanh là ma túy, loại MDMA, khối lượng: 80,075 gam; 15 bao nilong màu trắng, kích thước (12x7)cm; và số tiền 300.000 đồng. Tổng trọng lượng ma túy là **29,329 gam loại Ketamine, 101,324 gam loại Methamphetamine và MDMA.**

Nguồn gốc của số ma túy trên H khai mua của một người tên Tin (*không rõ nhân thân, lai lịch*) thông qua mạng xã hội Facebook, sau đó mang về nhà cất giấu, rồi phân nhỏ ra bán lại cho những người nghiện ma túy. H đã bán cho một người tên Dũng (*không rõ nhân thân, lai lịch*) 1 lần, bán cho một người tên Vinh (*không*

*rõ nhân thân, lai lịch*) khoảng 10 lần; nhưng chỉ nhớ 02 lần, cụ thể: Vào tối ngày 17.03.2020, Dũng liên hệ H hỏi mua nợ 500.000đ ma túy đá. H đồng ý và hẹn Dũng đến khu vực gần nhà H để giao dịch. Dũng đến điểm hẹn và H đưa cho Dũng 01 gói ma túy đá; vào sáng ngày 18.03.2020, Vinh liên hệ với H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và hẹn đến đường Nguyễn Đình Tứ, thành phố Đà Nẵng gần nhà H ở để giao dịch. Sau đó, Vinh đến điểm hẹn đưa 300.000 đồng và nhận 01 gói ma túy đá từ H. H mang 300.000đ về cất giấu trong hộp giấy chứa ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Trung H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 04/8/2020 của VKSND thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo.

[2] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Lê Trung H nghiện ma túy nên để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, H lên mạng xã hội Facebook, hỏi mua ma túy của đối tượng tên Tin (*không rõ nhân thân, lai lịch*), có nick nam là “Tin Tổng” về bán lại cho các đối tượng nghiện. Tuy bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng đã nhiều lần mua bán chất ma túy, số lượng mua bán lớn (hơn 100gam) thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nên sự lo lắng, bất an cho xã hội.

Bị cáo phạm tội 2 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bản thân có nhân thân xấu, đã từng phạm tội “Cướp giật tài sản”. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã tự khai ra nơi cất giấu ma túy và các lần mua bán ma túy; tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt nghiêm như mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với Mẫu ma túy hoàn trả lại sau khi giám định gồm: 11,577 gam chất ma túy loại **Methamphetamine**, 80,042 gam chất ma túy loại **MDMA**, 27,714 gam chất ma túy loại **Ketamine** và vỏ bao gói; 01 cân điện tử

hiệu Pocket scale; 01 hộp giấy màu đỏ có chữ ABCKIDS kích thước (15x20x8,5)cm; 15 vỏ bao nilong màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng gắn sim điện thoại di động số 077757245401 và số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) là tang vật sử dụng phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy và sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 91, 101 và Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Lê Trung H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Trung H 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/03/2020.

### **2. Về xử lý tang vật:**

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ Mẫu ma túy hoàn trả lại sau giám định, gồm: 11,577 gam chất ma túy loại **Methamphetamine**, 80,042 gam chất ma túy loại **MDMA**, 27,714 gam chất ma túy loại **Ketamine** và toàn bộ vỏ bao gói; 01 cân điện tử hiệu Pocket scale; 01 hộp giấy màu đỏ có chữ ABCKIDS kích thước (15x20x8,5)cm; sim điện thoại di động số 077757245401 và 15 vỏ bao nilong màu trắng.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng và số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

(Các tang vật nêu trên hiện do Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/8/2020 giữa cơ quan Thi hành án và Công an thành phố Đà Nẵng, Biên lai thu tiền số 768 ngày 26/8/2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Đà Nẵng;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Anh Tuấn**